



Tp.HCM, ngày 20 tháng 07 năm 2012

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

6 tháng đầu năm 2012

Kính gửi:

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên Công ty : Công ty cổ phần bao bì nhựa Tân Tiến
- Địa chỉ : Lô II – Cụm 4 – Đường số 13 – KCN Tân Bình – Phường Tây Thạnh – Quận Tân Phú – Tp. HCM
- Tel : 083 8160 777
- Vốn điều lệ : 150.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: TTP

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các cuộc họp của HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Minh Cường	Chủ tịch HĐQT	6	100%	
2	Ông Bùi Quang Thịnh	Phó Chủ tịch HĐQT	6	100%	
3	Bà Đoàn Thu Nhận	Thành viên HĐQT	6	100%	
4	Bà Lê Thị Ngọc Trâm	Thành viên HĐQT	6	100%	
5	Ông Nguyễn Đình Khánh	Thành viên HĐQT	6	100%	
6	Bà Trương Thị Thanh Huyền	Trưởng ban kiểm soát	6	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo đạt chỉ tiêu kế hoạch 06 tháng đầu năm 2012.
- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tài chính năm, báo cáo giữa niên độ năm 2012, báo cáo tài chính quý.
- Giám sát kế hoạch xây dựng tại KCN Tân Bình, các kế hoạch đầu tư năm 2012
- Tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2012.
- Tiến hành thủ tục chi trả cổ tức đợt 2 năm 2011
- Những khó khăn, tác động, ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Hàng tháng HĐQT có các cuộc họp với Ban điều hành để kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện mục tiêu của Ban điều hành đồng thời có các chỉ đạo, quyết định liên quan đến việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ và Nghị quyết của HĐQT.
- Sửa đổi điều lệ để phù hợp với hoạt động của Công ty.



- Kiểm tra và theo dõi việc công bố thông tin định kỳ và bất thường cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: chưa thành lập tiểu ban

II. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	02/2012/NQ-HĐQT	01/06/2012	Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2012
2	02/2012/NQ-HĐQT	06/06/2012	Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2011 (tỷ lệ 10%)

III. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, BKS:

1. Công ty cổ phần bao bì nhựa Tân Tiến không có thay đổi về thành viên HĐQT
2. Công ty cổ phần bao bì nhựa Tân Tiến không có thay đổi về thành viên BKS

IV. Thay cổ đông nội bộ và người có liên quan của Công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán

STT	Tên tổ chức/Cá nhân	Chức vụ tại công ty/quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Lê Minh Cường	Chủ tịch HĐQT	1.677.429	11,18%	1.677.429	11,18%	
1.1	Nguyễn Thị Hằng	Vợ	166.596	1,11%	166.596	1,11%	
1.2	Lê Ngọc Dung	Con	-		-		
1.3	Lê Quỳnh Anh	Con	-		-		
1.4	Lê Đình Hưng	Cha	58.104	0,39%	58.104	0,39%	
1.5	Nguyễn Thị Liên	Mẹ	-		-		
1.6	Lê Mạnh Hùng	Anh	-		-		
2.	Bùi Quang Thịnh	Phó chủ tịch HĐQT	64.549	0,43%	64.549	0,43%	
2.1	Nguyễn Thị Tâm	Vợ	156.000	1,04%	156.000	1,04%	
2.2	Bùi Văn Trình	Con	-		-		
2.3	Bùi Văn Long	Con	-		-		
2.4	Bùi Thị Oanh	Chị	-		-		
2.5	Bùi Quang Hạnh	Anh	-		-		
2.6	Bùi Thị Bạch Yến	Em	-		-		
2.7	Bùi Thị Hồng Diệp	Em	-		-		



2.8	Bùi Quang Liêm	Em	-		-	
2.9	Bùi Thị Mỹ Dung	Em	-		-	
2.10	Bùi Quang Định	Em	38.514	0,26%	38.514	0,26%
3.	<i>Đoàn Thu Nhận</i>	TV HĐQT	104.863	0,70%	104.863	0,70%
3.1	Đoàn Thái Việt	Cha	-		-	
3.2	Lê Thị Huệ Minh	Mẹ	-		-	
3.3	Đoàn Tuấn Thanh	Anh	-		-	
3.4	Đoàn Bích Thảo	Chị	114.000	0,76%	114.000	0,76%
3.5	Đoàn Sơn Tùng	Em	-		-	
3.6	Đoàn Việt Hải	Em	-		-	
3.7	Đoàn Ngọc Dung	Em	1.346	0,01%	1.346	0,01%
3.8	Lê Phụng Hoàng Phong	Chồng	-		-	
3.9	Lê Hoàng Việt Linh	Con	-		-	
3.10	Lê Hải Sơn	Con	-		-	
4.	<i>Lê Thị Ngọc Trâm</i>	TV HĐQT	100.535	0,67%	100.535	0,67%
4.1	Vũ Ngọc Thanh	Chồng	-		-	
4.2	Vũ Ngọc Huyền Trân	Con	-		-	
4.3	Vũ Lê Bảo Thi	Con	-		-	
4.4	Lê Quang Tuấn	Cha	-		-	
4.5	Lê Thị Anh Thư	Em	-		-	
4.6	Lê Minh Tâm	Em	-		-	
5.	<i>Nguyễn Đình Khánh</i>	TV HĐQT	13.539	0,09%	13.539	0,09%
5.1	Giang Thị Duyên	Vợ	-		-	
5.2	Nguyễn Giang Bảo Khanh	Con	-		-	
5.3	Nguyễn Minh Khang	Con	-		-	
5.4	Nguyễn Đình Châu	Cha	-		-	
5.5	Phạm Thị Tuyết Hoa	Mẹ	-		-	
5.6	Nguyễn Thị Hữu Phước	Chị	-		-	
5.7	Nguyễn Đình Tú	Anh	-		-	



5.8	Nguyễn Đình Khôi	Anh	-		-		
5.9	Nguyễn Thị Tuyết Hằng	Chị	-		-		
5.10	Nguyễn Thị Tuyết Hồng	Em	-		-		
5.11	Nguyễn Đình Khoa	Em	-		-		
5.12	Nguyễn Đình Quý	Em	-		-		
6.	Trương Thị Thanh Huyền	Trưởng BKS	32.163	0,21%	32.163	0,21%	
6.1	Văn Vĩnh Thịnh	Chồng	-		-		
6.2	Văn Vĩnh Thanh	Con	-		-		
6.3	Văn Đan Thanh	Con	-		-		
6.4	Nguyễn Thị Tâm	Mẹ	23.424	0,16%	23.424	0,16%	
6.5	Trương Thị Thanh Hải	Chị	-		-		
6.6	Trương Thanh Bình	Em	-		-		
6.7	Trương Công Phước	Em	-		-		
7.	Chế Anh Tuấn	TV BKS	32.082	0,21%	32.082	0,21%	
7.1	Trương Minh Hạnh	Vợ	10.000	0,07%	10.000	0,07%	
7.2	Chế Anh Thảo	Con	-		-		
7.3	Chế Minh Quân	Con	-		-		
7.4	Chế Đình Huân	Cha	-		-		
7.5	Nguyễn Thị Hồng Lý	Mẹ	-		-		
7.6	Chế Thị Xuân Tiên	Em	-		-		
7.7	Chế Đình Nguyên	Em	335	0,00%	335	0,00%	
7.8	Chế Thị Vân Anh	Em	-		-		
8.	Huỳnh Thanh Kháng	TV BKS	32.930	0,22%	32.930	0,22%	
8.1	Phạm Thị Mỹ Hoa	Vợ	-		-		
8.2	Huỳnh Khánh Vinh	Con	-		-		
8.3	Huỳnh Thanh Phí	Em	3.519	0,02%	3.519	0,02%	
8.4	Huỳnh Văn Dũng	Cha	-		-		
8.5	Nguyễn Thị Tiết	Mẹ	-		-		
8.6	Huỳnh Thị Lệ Hoa	Em	-		-		



9.	Lê Thanh Hải	CBTT	13.950	0,09%	13.950	0,09%
9.1	Lê Văn Thuyết	Cha	-		-	
9.2	Trần Thị Hương	Mẹ	-		-	
9.3	Phan Đăng Hoàng Anh	Vợ	-		-	
9.4	Lê Hải Anh	Con	-		-	
9.5	Lê Bảo Anh	Con	-		-	
9.6	Lê Hải Bình	Em	-		-	

V. Giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan: không có

➤ Giao dịch cổ phiếu:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

➤ Các giao dịch khác: không có.

VI. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có



Chỉ tịch HĐQT

Lê Minh Cường